

DÒNG TIỀN VẬN ĐỘNG TÍCH CỰC

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Đối với hoạt động trading, nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp rung lắc trong phiên để thực hiện mua trading T+, ưu tiên các vị thế có sẵn trong danh mục.
BÁN	Xem xét bán cơ cấu đối với các cổ phiếu có tín hiệu suy yếu ở vùng cản mạnh chuyển sang nhóm cổ phiếu chưa tăng nhiều hoặc đang có nền tích lũy chặt.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

DPM	MUA ↑ 12,11% VND 39.800
------------	--

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (26/3) trong bối cảnh NĐT chờ báo cáo lạm phát quan trọng dự kiến công bố trong tuần này.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Chỉ số VN-Index lại tăng hơn 14 điểm quay về mức 1.282 điểm là tương đương với mức đóng cửa hôm 22/3 vừa qua. Như vậy cơ hội để chỉ số có đỉnh mới vẫn còn. Điểm thiếu chắc chắn là thanh khoản rơi xuống mức thấp nhất 23 phiên do bên cầm cổ tiết giảm cường độ hơn là dòng tiền hưng phấn mạnh. Có thể thị trường sẽ có trạng thái giằng co và rung lắc mạnh tại vùng cản quan trọng, tuy nhiên tín hiệu tăng hiện tại ở nhóm cổ phiếu trụ cột như bank, BDS có thể sẽ tạo động lực hỗ trợ cho thị trường trong thời gian tới.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	39.282,33	-0,08	4,23
S&P 500	5.203,58	-0,28	9,09
Nasdaq	16.315,70	-0,42	8,69
VIX	13,24	0,38	6,35
DAX	18.384,35	0,67	9,75
FTSE 100	7.930,96	0,17	2,56
CAC40	8.184,75	0,41	8,51
Hang Seng	16.530,44	-0,53	-3,03

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	63,19	BUY
MACD(12,26)	16,02	BUY
ADX(14)	30,48	BUY
SMA5	1.273,67	BUY
SMA20	1.260,45	BUY
SMA50	1.216,67	BUY
SMA100	1.163,10	BUY
SMA200	1.165,20	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (26/3), đánh dấu phiên giảm thứ ba liên tiếp, trong bối cảnh nhà đầu tư chờ báo cáo lạm phát quan trọng dự kiến công bố trong tuần này. Giá dầu thô cũng giảm trong lúc thị trường đánh giá tác động của các vụ tấn công của Ukraine nhằm vào hạ tầng dầu khí của Nga, trong khi bitcoin duy trì xung lực tăng và vượt qua mốc 70.000 USD.
- Ngày 26/3, NHNN đã hút thêm 3.700 tỷ đồng khỏi hệ thống thông qua công cụ tín phiếu với kỳ hạn 28 ngày. Tổng cộng có 4 thành viên tham gia đấu thầu và ba thành viên trúng thầu. Lãi suất trúng thầu đã tăng lên mức cao nhất kể từ khi nhà điều hành bắt đầu mở lại kênh tín phiếu, đạt 1,9%/năm. Trong 11 phiên trước, NHNN đã hút gần 152.000 tỷ đồng qua kênh tín phiếu, với tốc độ trung bình 13.809 tỷ đồng/phiên và lãi suất 1,43%/năm. Như vậy, kể từ khi khởi động lại kênh tín phiếu, NHNN đã hút về tổng cộng gần 156.000 tỷ đồng thanh khoản và vẫn chưa có động thái bơm thêm.
- Theo Cục Xuất nhập khẩu, trong những ngày giữa tháng 3, giá cao su tại các sàn châu Á liên tục tăng mạnh, chạm mức cao kỷ lục trong hàng thập kỷ và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt.
- VHC:** Năm 2024, VHC trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch trả cổ tức năm 2024 bằng tiền tỷ lệ 20% (2.000 đồng/cổ phần) và trích quỹ khen thưởng Ban điều hành 20% lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 20 tỷ đồng.
- FRT:** Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT đặt mục tiêu doanh thu cao kỷ lục 37.300 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ. Chỉ tiêu lợi nhuận 125 tỷ đồng, cải thiện mạnh so với kết quả lỗ năm ngoái. Công ty đặt mục tiêu sẽ mở mới thêm 400 cửa hàng Long Châu trong năm nay để đưa tổng số lên khoảng 1.900 điểm bán.
- VND:** Đại diện VNDirect cho biết, nhanh nhất đến sáng thứ năm (28/3), sự cố của công ty chứng khoán này có thể khắc phục hoàn toàn và hệ thống hoạt động trở lại.
- TNG:** CTCP Đầu tư và Thương mại TNG vừa công bố báo cáo tài chính riêng tháng 2/2024 với doanh thu thuần đạt gần 348 tỷ đồng và lãi sau thuế 6 tỷ đồng, giảm lần lượt 8% và 42% so với cùng kỳ năm trước. Năm nay, Tết Nguyên đán đến muộn hơn so với năm 2023 nên doanh số tiêu thụ cũng thấp hơn.
- ASM:** Công ty cổ phần Tập đoàn Sao Mai vừa công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đều tăng trưởng, đáng chú ý mục tiêu lợi nhuận tăng trưởng 192% so với thực hiện của năm ngoái.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.177,20	-0,07	5,54
Dầu WTI	81,12	-0,61	13,22
Dầu Brent	85,64	-0,71	11,16
Than	128,90	-0,04	-11,95
Đồng	8.862,00	-0,12	3,54
Quặng sắt	105,81	-3,37	-23,28
Thép	537,00	0,00	-4,90

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	104,368	0,07	3,00
USD/JPY	151,76	-0,13	-7,06
USD/CNY	7,2238	-0,10	-1,71
EUR/USD	1,0823	-0,07	-1,96
GBP/USD	1,2615	-0,10	-0,91

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	20/03/2024	0
ECB	4,50%	-	0
BOE	5,25%	21/03/2024	0
BOJ	-0,10%	19/03/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
DIG	553,86	31.950	-0,16
SSI	736,83	38.000	1,33
HPG	364,08	30.550	1,16
VND	1.891,33	23.450	-2,09
VIX	732,56	20.950	3,71

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	538.229,49	96.300	0,63
BID	302.123,10	53.000	0,00
CTG	189.023,71	35.200	1,44
VHM	186.149,21	42.750	0,47
GAS	185.346,91	80.700	0,37

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

DPM

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

36.000

Giá mục tiêu

39.800

Tiềm năng tăng giá

12,11%

Vùng giải ngân

34.500-36.000

Ngưỡng cắt lỗ

<33.800

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Hiện nhiều tổ chức tài chính dự báo giá ure sẽ dần được cải thiện trong năm 2024 sau khi đã qua đáy trong năm 2023. Đặc biệt, Chính phủ Nga vừa có quyết định kéo dài hạn chế xuất khẩu phân bón thêm 6 tháng, từ tháng 11/2023 đến 5/2024. Trung Quốc cũng đang duy trì các biện pháp hạn chế xuất khẩu ure.
- Việc áp thuế VAT 5% đối với mặt hàng phân bón kỳ vọng sẽ tạo thuận lợi cho việc điều chỉnh giá bán phân bón sản xuất trong nước, giúp tăng thêm tính cạnh tranh với mặt hàng phân bón nhập khẩu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Cổ phiếu DPM có tín hiệu phục hồi khá tốt sau khi chạm vùng hỗ trợ mạnh. Nhà đầu tư có thể canh tham gia cổ phiếu trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ gần 34.700-35.200 đồng, tăng tỷ trọng nếu vượt lên kháng cự gần 36.200 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2021	FY2022	Q4 2023
DTT (tỷ đ)	12.786	18.627	3.382
LNTT (tỷ đ)	3.799	6.606	114
LNST (tỷ đ)	3.172	5.585	107
Nợ/VCSH (%)	8	5	
ROE (%)	32,61	44,68	4,23
ROA (%)	24,72	35,20	3,43
EPS (VNĐ)	7.749	13.897	1351,80
P/E (lần)	6,5	3,1	26,63
P/B (lần)	1,86	1,22	1,24

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	58,11	BUY	
MACD(12,26)	0,34	BUY	
ADX(14)	20,62	BUY	
SMA5	35.470	BUY	
SMA20	35.450	BUY	
SMA50	34.270	BUY	
SMA100	33.560	BUY	
SMA200	34.560	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	DPM	Theo dõi	34,5-36			39,8	33,8			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	STB	Nắm giữ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1			-0,96%
2	MWG	Nắm giữ	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2			2,42%
3	VGC	Nắm giữ	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8			6,13%
4	NKG	Nắm giữ	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4			9,47%
5	KSB	Nắm giữ	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6			2,86%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
2	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2024	56,7	13,40%
3	HSG	Chốt lời	21-21,8	10/1/2024	21,5	23,9	20,2	29/1/2024	23,45	9,07%
4	CTS	Chốt lời	28-28,85	9/1/2024	28,7	32,1	27	5/2/2024	31,3	9,06%
5	DCM	Chốt lời	31-32,5	22/11/2023	31,5	36,7	30	16/2/2024	34	7,94%
6	HAH	Chốt lời	38-39,5	10/1/2024	38,9	43,3	36,5	19/2/2024	41,45	7,46%
7	PVD	Chốt lời	26,5-27,2	22/1/2024	27,2	30,6	25,4	20/2/2024	28,95	6,62%
8	VCI	Chốt lời	41,5-42,5	29/12/2023	42	48,2	40	21/2/2024	45	7,14%
9	DXG	Cắt lỗ	18,6-19,2	5/1/2024	19	21,5	18	23/2/2024	18	-5,26%
10	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
11	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
12	VCG	Cắt lỗ	24,8-25,2	29/1/2024	25,2	28,5	23,9	11/3/2024	23,9	-5,16%
13	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
14	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
15	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vung hồ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị ngày 30/10/2024

Mũi CP	NVL	TỶ LỆ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đuối 14	-(-12%)
Chốt lời 1 (50%)	18-19	-(-13%-18%)
Chốt lời 2 (50%)	21-22	-(-18-31%)

Mũi CP	MES	TỶ LỆ
Mua	65-66	
Cắt lỗ	Đuối 59	-(-4%)
Chốt lời 1 (50%)	72-75	-(-13%-14%)
Chốt lời 2 (50%)	Năm giờ	

Mũi CP	GEX	TỶ LỆ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.5	-(-4%)
Chốt lời 1 (50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2 (50%)	25.5-26	-(-13%-14%)

by Team Dab @GINLABS.VN

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mô chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Giá đầu tư	99,900 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (tỷ kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room